

Ngày 19/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Vĩnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Duy Nguyên.

2. Bà Lê Thi Mai Loan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Phú Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/3/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/ TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trương Tất Thành L, tên gọi khác L1; sinh ngày 10/8/1994 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: nhà số 09/12 đường Nguyễn Khoa Chiêm, phường An Cựu, Th phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hoá (học vấn) 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Tất V (đã chết) và bà Lê Thị C (đã chết); chưa có vợ con; gia đình có 03 anh em, L là con đầu; theo danh chỉ bản và lý lịch bị cáo không có tiền án; có 4 tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04 ngày 18/10/2021 Công an huyện Phú Lộc xử phạt số tiền 8.500.000đ về hành vi “Môi giới, giúp đỡ, tạo điều kiện hoặc bằng hình thức khác giúp cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy”; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0001787 ngày 02/6/2023 của Công an phường An Cựu, Th phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 1.500.000đ về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy”; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0001771 ngày 05/7/2023 Công An phường An Cựu, Th phố Huế xử phạt 2.000.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; cả 3 quyết định xử phạt trên chưa được thi hành. Quyết định số 141 ngày 19/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban

nhân dân phường An Cựu giáo dục tại xã, phường, thị trấn 03 tháng; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 227/HS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân Th phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã chấp hành xong ngày 22/12/2019; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/7/2023 chuyển tạm giam ngày 28/7/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Trung Th, tên gọi khác CE; sinh ngày 24/12/1994 tại huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Kh sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị N sinh năm 1967; gia đình có 04 anh em, Th là con út; có vợ tên Võ Thị Mỹ L2 sinh năm 1996; có 3 con sinh năm 2016; 2022 và tháng 10/2023; theo danh chỉ bản và lý lịch bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giữ ngày 19/7/2023 chuyển tạm giam ngày 28/7/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Phan Thành L; sinh năm 1995;

Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt không có lý do.

2. Chị Võ Thị Mỹ L2; sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

3. Chị Phan Thị Mỹ L3; sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt không có lý do.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Viết Qu, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn Cầm Sâm, xã Hồng Thượng, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

2. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn Vinh Lợi, xã Sơn Thủy, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 18/7/2023 Phạm Trung Th dùng số điện thoại 0899242833 và số 0354089878 gọi vào số điện thoại 0333047300 và số 0796745515 của Trương Tất Thành L để mua chất ma túy, L đồng ý thì Th chuyển cho L 2.000.000đ. Sáng ngày 19/7/2023 L gửi chất ma túy theo xe khách lên A Lưới cho Th. Khoảng 11 giờ cùng ngày Phạm Trung Th điều khiển xe mô tô loại Sh Mode, hiệu Honda, màu trắng nâu, có số kiểm soát 75L1- 091.01 đến bến xe

khách của huyện A Lưới nhận hàng. Th hỏi Anh Nguyễn Việt Qu là người lái xe khách tuyến Huế đi A Lưới xem hàng của L gửi lên cho Th không. Anh Quảng nói hàng ở trong xe thì Th trực tiếp leo lên xe lấy và đưa cho anh Quảng 20.000đ tiền cước vận chuyển. Th lấy túi xách hàng treo lên xe mô tô của mình đang sử dụng và cho xe chạy ra khỏi bến thì bị tổ công tác Công an huyện A Lưới phát hiện truy đuổi. Th điều khiển xe chạy theo đường Hồ Chí Minh hướng đến xã Hồng Kim. Khi đến trước siêu thị HB mart Th dùng tay trái giật mạnh túi xách vứt hàng vừa mới nhận ở bến xe xuống đường Hồ Chí Minh còn Th phóng xe chạy tẩu thoát. Công an huyện A Lưới đã thành lập hội đồng khám nghiệm hiện trường, phát hiện có một móc treo hàng của xe và túi xách Th vứt xuống đường Hồ Chí Minh bên trong có 40 viên ma túy bỏ trong bao thuốc lá 555. Bao thuốc lá được bỏ trong hộp giấy màu đỏ có dán trên mặt hộp tờ giấy màu trắng ghi số điện thoại của Th đang sử dụng cùng với chữ “Trung”, được bọc bên ngoài là túi xách bằng giấy màu đỏ đen.

Khoảng 17 giờ 30 cùng ngày Th đã chủ động liên lạc với cơ quan điều tra Công an huyện A Lưới biết nơi Th đang lẩn trốn, thì bị bắt giữ cùng với xe mô tô số kiểm soát 75L1- 091.01.

Qua điều tra mở rộng thì Th khai 40 viên nén, màu hồng đỏ là chất ma túy loại Methamphetamine do Th mua của Trương Tất Thành L nhà số 09/12 đường Nguyễn Khoa Chiêm, phường An Cựu, Th phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế để sử dụng. Đến 21 giờ cùng ngày thì Trương Tất Thành L cũng bị bắt.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Trung Th tại tổ dân phố 5 và 6, thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế không phát hiện gì thêm. Tang vật thu giữ của Phạm Trung Th gồm: 40 viên ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 3,8294 gam; 01 túi xách bằng giấy màu đỏ đen, kích thước (30x16x6) cm, mặt ngoài có dòng chữ Pierre Cardin, có dây cầm màu đỏ; 01 hộp giấy màu đỏ, kích thước (12x2,5x19) cm có chữ An Phước; Một đoạn băng keo trong có dính mảnh giấy ghi số điện thoại 0899242833 và 0354089787 cùng với chữ Trung, kích thước (12x2,5x19) cm; 01 vỏ bao thuốc lá ký hiệu 555; 01 túi niL màu trắng, kích thước (8x6,5) cm; 01 xe mô tô Sh Mode, hiệu Honda màu trắng nâu có số kiểm soát 75L1-091.01; 01 móc nhựa màu đen của xe mô tô có kích thước (4,5x5) cm, trên đầu móc có gắn miếng nhựa màu đen đã bị vỡ; 01 điện thoại di động hiệu PHILIP, màu đen có số Imel1 868456052155525, số Imel2 868456052155533, bên trong có sim nhà mạng Mobifone số thuê bao 0899242833. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Tất Thành L nhà số 09/12 đường Nguyễn Khoa Chiêm, phường An Cựu, Th phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế thu giữ tang vật gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu bạc có số Imel1 356446082271987, số Imel2 3564470822719845, bên trong có sim nhà mạng Mobifone số thuê bao 0796745515 và sim của nhà mạng Viettel số thuê bao

0333047300; 01 túi xách bằng giấy màu đỏ đen, có dây cầm màu đỏ, có dòng chữ Pierre Cardin, kích thước (30x16x6) cm; 01 hộp giấy màu đỏ có chữ An Phước, kích thước (12x2,5x19) cm; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đen kích thước (18x25) cm; 01 khẩu trang màu trắng kích thước (13x15) cm.

Bản kết luận giám định số 441 ngày 24/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận 40 viên nén có dạng hình trụ tròn, màu đỏ có khối lượng 3,8294gam là chất ma túy loại Methamphetamine. Sau giám định còn lại 3,6294gam được niêm phong.

Bản kết luận giám định số 442 ngày 26/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Trên các mẫu vật gửi giám định là bao, gói đựng 40 viên Methamphetamine phát hiện vết đường vân tay giống chỉ bản của Trương Tất Th L.

Quá trình điều tra, Phạm Trung Th và Trương Tất Thành L khai nhận ngoài lần mua bán trái phép chất ma túy ngày 18/7/2023 thì từ ngày 01/4/2023 đến ngày 17/7/2023 L bán trái phép 17 lần chất ma túy Methamphetamine để Th sử dụng. Trong 17 lần mua bán trái phép chất ma túy với nhau, L và Th khai nhận cụ thể 2 lần giao dịch xác định rõ số lượng ma túy như sau:

+ Ngày 01/6/2023 Th đã dùng số tài khoản 0354089878 thuộc Ngân hàng Viettel Pay chuyển cho L 1.750.000đ vào tài khoản 0333047300 thuộc Ngân hàng MB Bank. L đã đóng gói gửi cho Th 25 viên.

+ Ngày 03/7/2023 Th chuyển cho L 1.800.000đ, L chuyển cho Th 30 viên.

Còn lại 15 lần giao dịch mua bán khác thì L và Th đều mua bán chất ma túy Methamphetamine như bản sao kê lịch sử giao dịch Ngân hàng Viettel Pay và MB Bank có tổng số tiền Th chuyển cho L 27.950.000đ, nhưng không nhớ số lượng ma túy giao dịch với nhau.

Trong tất cả 18 lần giao dịch mua bán chất ma túy thì L đều dùng phương tiện là xe khách chạy tuyến A Lưới gửi cho Th đến bến xe nhận. Tổng số tiền Th chuyển cho L 33.500.000đ, L đã hưởng chênh lệch thu lợi bất chính 8.570.000đ và 25 viên ma túy Methamphetamine. Số tiền hưởng lợi này L tiêu xài cá nhân và ma túy thì sử dụng.

Cáo trạng số 01/CT-VKSAL ngày 11/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Trương Tất Thành L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phạm Trung Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự”.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị bị cáo L không phạm tình tiết tăng nặng, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là Th khẩn khai báo. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trương Tất Thành L 07

năm 6 tháng đến 8 năm tháng tù. Thời hạn thi Th án tính từ ngày 19/7/2023. Bị cáo Th không phạm tình tiết tăng nặng; các tình tiết giảm nhẹ là Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án và phát hiện thêm tội phạm mới và các vụ án khác; bị cáo đã đầu thú, có nhân thân tốt. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 54 Bộ luật Hình sự; Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt Phạm Trung Th từ 8 tháng 5 ngày đến 10 tháng tù, thời hạn thi hành án tính từ ngày tạm giam 19/7/2023, trả tự do cho bị cáo Th tại phiên tòa.

Về xử lý vật chứng đề nghị:

- Trả lại 01 xe mô tô Sh Mode, hiệu Honda màu trắng nâu có số kiểm soát 75L1-091.01 có số khung RLHJF5141GZ025156, số máy JF51E0860324 cho anh Phan Th L, nếu có tranh chấp thì giải quyết theo tố tụng dân sự.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu PHILIPS, màu đen có số Imel1 868456052155525, số Imel2 868456052155533 của Phạm Trung Th.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu bạc có số Imel1 356446082271987, số Imel2 3564470822719845 của Trương Tất Thành L.

Buộc Trương Tất Thành L phải nộp lại tiền thu lợi bất chính 8.570.000đ do bán ma túy để tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy của Phạm Trung Th gồm:

+ 3,6294gam Methamphetamine được niêm phong do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế trả lại.

+ 01 túi xách bằng giấy màu đỏ đen, kích thước (30x16x6) cm, mặt ngoài có dòng chữ Pierre Cardin, có dây cầm màu đỏ.

+ 01 hộp giấy màu đỏ, kích thước (12x2,5x19), bên trong có chữ An Phước.

+ Một đoạn băng keo trong có dính mảnh giấy ghi số điện thoại 0899242833 và 0354089787 cùng với chữ Trung, kích thước (12x2,5x19) cm.

+ 01 võ bao thuốc lá ký hiệu 555;

+ 01m túi ni long màu trắng, kích thước (8x6,5) cm;

+ 01 móc nhựa màu đen của xe mô tô có kích thước (4,5x5) cm, trên đầu móc có gắn miếng nhựa màu đen đã bị vỡ.

+ 01 sim nhà mạng Mobifone số thuê bao 0899242833.

- Tịch thu tiêu hủy của Trương Tất Thành L:

+ 01 túi xách bằng giấy màu đỏ đen, có dây cầm màu đỏ, có dòng chữ Pierre Cardin, kích thước (30x16x6) cm;

+ 01 hộp giấy màu đỏ có dòng chữ An Phước, kích thước (12x2,5x19) cm;

+ 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đen kích thước (18x25) cm.

+ 01 khẩu trang màu trắng kích thước (13x15) cm.

+ 01sim nhà mạng Mobifone số thuê bao 0796745515 và sim của nhà mạng

Viettel số thuê bao 0333047300.

Về án phí, căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc 02 bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phan Th L và Chị Phan Thị Mỹ L3 vắng mặt nhưng hồ sơ đã thể hiện xin nhận lại tài sản do Th dùng làm phương tiện phạm tội mà anh L không biết.

Chị Võ Thị Mỹ L2 khai anh Phan Thành L vay tiền của vợ chồng chị L2 17.000.000đ và có để lại xe mô tô số kiểm soát 75L1-091.01 mà chưa trả nên chưa lấy lại xe. Bị cáo Th dùng làm phương tiện vi phạm pháp luật chị L2 không biết đề nghị được trả lại.

Lời nói sau cùng, hai bị cáo công nhận hành vi phạm tội của mình như lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát, mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng của cơ quan điều tra và Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế trong quá trình, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Anh Phan Thành L và Chị Phan Thị Mỹ L3 vắng mặt, nhưng quá trình điều tra đã thu thập lời khai của những người này, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân, bị cáo và những người tham gia tố tụng hôm nay đề nghị tiếp tục xét xử, Hội đồng căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ Luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[3] Các chứng cứ xác định có tội: Căn cứ vào bản kết luận giám định số 441 ngày 24/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận 40 viên nén có dạng hình trụ tròn, màu đỏ có khối lượng 3,8294gam là chất ma túy loại Methamphetamine; kết luận giám định số 442 ngày 26/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận trên các mẫu vật chứa đựng chất ma túy có dấu vân tay của Trương Tất Thành L. Nên có đủ căn cứ kết luận Trương Tất Thành L phạm tội mua bán trái phép chất ma túy hai lần trở lên theo

điểm b khoản 2 Điều 251 bộ luật hình sự. Phạm Trung Th là người có sử dụng ma túy, đã liên hệ với Trương Tất Thành L mua ma túy của L nhiều lần, nhưng ngày 19/7/2023 khi đang nhận 40 viên ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 3,8294 gam đem về nhà sử dụng thì xác định được khối lượng nên phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Methamphetamine là chất ma túy được quy định trong Danh mục II Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ, việc sử dụng các chất ma túy phải theo quy định đặc biệt của cơ quan có thẩm quyền. Mua bán trái phép là vi phạm quy định ở khoản 2 Điều 3 Luật phòng, chống ma túy. Hành vi mua bán của L và tàng trữ của Th đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách thống nhất độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; xâm phạm trực tiếp đến quản lý xã hội, sức khỏe con người. Khi thực hiện các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng đã coi thường pháp luật, làm mất trật tự, an ninh tại địa phương, làm lây lan, phát sinh các tệ nạn khác nguy hiểm cho xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trương Tất Thành L và Phạm Trung Th đều không có tình tiết tăng nặng, nhưng bị cáo L có 4 tiền sự và nhân thân xấu. Bị cáo L được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xử lý nghiêm. Phạm Trung Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng kết thúc sớm vụ án và phát hiện thêm người phạm tội quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đã đầu thú quy định tại khoản 2 Điều 51, nhân thân tốt; cần áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự đối với Phạm Trung Th.

[6] Do đó Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới truy tố là đúng người, đúng tội đúng quy định của pháp luật, đề nghị áp dụng mức phạt là phù hợp cần chấp nhận.

[7] Việc xử lý đối tượng liên quan đến vụ án: Trong vụ án này còn có Huỳnh Thị Hoa có hành vi bán ma túy cho Trương Tất Thành L nhưng hiện nay Huỳnh Thị Hoa không có mặt tại địa chỉ nơi L cung cấp, không biết đang ở đâu nên sẽ xem xét xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Xe mô tô Sh Mode, hiệu Honda màu trắng nâu có số kiểm soát 75L1-091.01 có số khung RLHJF5141GZ025156, số máy JF51E0860324 anh Phan Thành L là người đem cầm cố cho Th để mượn tiền nhưng Th dùng làm phương tiện tàng trữ ma túy anh L không biết nên cần trả lại cho anh L.

- Cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu PHILIPS, màu đen có số Imell

868456052155525, số Imel2 868456052155533 của Phạm Trung Th.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu bạc có số Imel1 356446082271987, số Imel2 3564470822719845 của Trương Tất Thành L.

+ Cần buộc Trương Tất Thành L phải nộp lại tiền thu lợi bất chính 8.570.000đ từ tiền bán ma túy để tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Cần tịch thu tiêu hủy:

+ 3,6294gam Methamphetamine được niêm phong do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế trả lại.

+ 02 túi xách bằng giấy màu đỏ đen, kích thước (30x16x6) cm, mặt ngoài có dòng chữ Pierre Cardin, có dây cầm màu đỏ.

+ 02 hộp giấy màu đỏ, kích thước (12x2,5x19) có chữ An Phước.

+ Một đoạn băng keo trong có dính mảnh giấy ghi số điện thoại 0899242833 và 0354089787 cùng với chữ “Trung”, kích thước (12x2,5x19) cm.

+ 01 võ bao thuốc lá ký hiệu 555;

+ 01m túi ni long màu trắng, kích thước (8x6,5) cm;

+ 01 móc nhựa màu đen của xe mô tô có kích thước (4,5x5) cm, trên đầu móc có gắn miếng nhựa màu đen đã bị vỡ.

+ 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đen kích thước (18x25) cm.

+ 01 khẩu trang màu trắng kích thước (13x15) cm.

+ 01sim nhà mạng Mobifone số thuê bao 0899242833 của Phạm Trung Th cùng với 01sim nhà mạng Mobifone số thuê bao 0796745515 và sim của nhà mạng Viettel số thuê bao 0333047300 của Trương Tất Thành L.

[9] Về án phí: Cần áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc 02 bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Điều luật áp dụng: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; 38 Bộ luật Hình sự đối với Trương Tất Th L; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, 38 và Điều 54 Bộ luật Hình sự; Điều 125 và 328 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với Phạm Trung Th.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Tất Thành L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Phạm Trung Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Tất Thành L 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/7/2023. Phạt bị cáo

Phạm Trung Th 8 tháng 05 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/7/2023. Thời hạn tạm giam Phạm Trung Th bằng thời hạn phạt tù nên hủy bỏ biện pháp tạm giam và trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo Th không phạm một tội phạm khác.

4. Về vật chứng: Căn cứ điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại 01 xe mô tô Sh Mode, hiệu Honda màu trắng nâu có số kiểm soát 75L1-091.01 có số khung RLHJF5141GZ025156, số máy JF51E0860324 cho anh Phan Th L là người quản lý hợp pháp, việc tranh chấp hợp đồng vay tiền giữa vợ chồng chị Linh và anh L khi có yêu cầu thì giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu PHILIPS, màu đen có số Imel1 868456052155525, số Imel2 868456052155533 của Phạm Trung Th.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu bạc có số Imel1 356446082271987, số Imel2 3564470822719845 của Trương Tất Thành L.

+ Buộc Trương Tất Thành L phải nộp lại tiền thu lợi bất chính 8.570.000đ (Tám triệu năm trăm bảy mươi ngàn đồng) từ tiền bán ma túy để tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy các đồ vật sau:

+ 3,6294gam Methamphetamine được niêm phong do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế trả lại.

+ 02 túi xách bằng giấy màu đỏ đen, kích thước (30x16x6) cm, mặt ngoài có dòng chữ Pierre Cardin, có dây cầm màu đỏ.

+ 02 hộp giấy màu đỏ, kích thước (12x2,5x19), bên trong có chữ An Phước.

+ Một đoạn băng keo trong có dính mảnh giấy ghi số điện thoại 0899242833 và 0354089878 cùng với chữ Trung, kích thước (12x2,5x19) cm.

+ 01 vỏ bao thuốc lá ký hiệu 555;

+ 01 túi niL màu trắng, kích thước (8x6,5) cm;

+ 01 móc nhựa màu đen của xe mô tô có kích thước (4,5x5) cm, trên đầu móc có gắn miếng nhựa màu đen đã bị vỡ.

+ 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đen kích thước (18x25) cm.

+ 01 khẩu trang màu trắng kích thước (13x15) cm.

+ 01sim nhà mạng Mobifone số thuê bao 0899242833 gắn trong điện thoại hiệu PHILIPS của Phạm Trung Th cùng với 01sim nhà mạng Mobifone số thuê bao 0796745515 và sim của nhà mạng Viettel số thuê bao 0333047300 gắn trong điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7 Pro của Trương Tất Th L.

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc Trương Tất Thành L và Phạm Trung Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Phan Thành L và Chị Phan Thị Mỹ L3 có quyền kháng cáo phần liên quan quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới;
- Công an huyện A Lưới;
- Cơ quan THADS Công an huyện A Lưới;
- Chi cục THADS huyện A Lưới;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Hồ Văn Vĩnh